

**NHỮNG QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG CỦA ĐẢNG ĐỐI VỚI
HOẠT ĐỘNG BÁO CHÍ, XUẤT BẢN; TÌNH HÌNH CÔNG TÁC
BÁO CHÍ, XUẤT BẢN THỜI GIAN QUA,
MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**
*(Tài liệu phục vụ công tác chỉ đạo, định hướng hoạt động báo chí, xuất bản
trong giai đoạn hiện nay)*

Phần thứ nhất

Những quan điểm, định hướng của Đảng đối với hoạt động báo chí, xuất bản

I. Vai trò của báo chí, xuất bản

- Báo chí, xuất bản nước ta đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, vừa là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp, vừa là diễn đàn của nhân dân; tích cực tuyên truyền chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cổ vũ toàn Đảng, toàn dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

- Báo chí, xuất bản được Đảng ta xác định là bộ phận quan trọng trong công tác tư tưởng, văn hóa của Đảng với các nhiệm vụ trọng tâm:

(1) Thông tin trung thực về tình hình đất nước và thế giới phù hợp với lợi ích của đất nước và của Nhân dân;

(2) Tuyên truyền, phổ biến, góp phần xây dựng và bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thành tựu của đất nước và thế giới theo tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí, xuất bản; góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao dân trí, đáp ứng nhu cầu văn hóa lành mạnh của Nhân dân, bảo vệ và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc, xây dựng và phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc;

(3) Phản ánh và hướng dẫn dư luận xã hội; làm diễn đàn thực hiện quyền tự do ngôn luận của Nhân dân;

(4) Phát hiện, nêu gương người tốt, việc tốt, nhân tố mới, điển hình tiên tiến; đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật và các hiện tượng tiêu cực trong xã hội;

(5) Góp phần giữ gìn sự trong sáng và phát triển tiếng Việt, tiếng của các dân tộc thiểu số Việt Nam;

(6) Mở rộng sự hiểu biết lẫn nhau giữa các nước và các dân tộc, tham gia vào sự nghiệp của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, hữu nghị, hợp tác, phát

triển bền vững; đấu tranh chống mọi tư tưởng và hành vi làm tổn hại lợi ích quốc gia, góp phần vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

II. Chức năng của báo chí, xuất bản

Báo chí, xuất bản có các chức năng chủ yếu sau:

- *Chức năng chính của báo chí:* cung cấp thông tin, định hướng nhận thức, tác động tình cảm về các sự kiện, vấn đề mà xã hội quan tâm; là diễn đàn, là nơi nhân dân thực hiện quyền làm chủ xã hội; là phương tiện giáo dục và giải trí bổ ích, thiết thực...

- *Chức năng của xuất bản:* phổ biến những xuất bản phẩm đến với nhiều người nhằm giới thiệu tri thức, kiến thức về các lĩnh vực của đời sống xã hội, giá trị văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hoá nhân loại; đáp ứng nhu cầu giáo dục, thẩm mỹ, nâng cao dân trí, xây dựng đạo đức và lối sống tốt đẹp của con người.

Trong xã hội có giai cấp, báo chí, xuất bản được các giai cấp, chính đảng, các nhóm xã hội sử dụng làm công cụ truyền bá tư tưởng, tập hợp quần chúng, kêu gọi hành động vì mục đích chính trị, quyền lợi của giai cấp, chính đảng, nhóm xã hội đó.

III. Quan điểm, định hướng của Đảng về báo chí, xuất bản

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lê nin

Theo các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác, báo chí, xuất bản là lĩnh vực thuộc hình thái ý thức xã hội và mang tính giai cấp rõ nét.

- C.Mác và Ph.Ăngghen từng định nghĩa ngắn gọn nhưng rất đầy đủ về báo đảng: Báo đảng là người phát ngôn của Đảng, là đội tiên phong của giai cấp vô sản, là người tuyên bố và bảo vệ luận cương và phương hướng của Đảng. Ph. Ăngghen đã khẳng định: "Báo chí cần phải bảo vệ và giải thích rõ yêu cầu của Đảng, thể hiện rõ những ý kiến, quan điểm của Đảng, đồng thời báo chí cần phải đấu tranh với kẻ thù của Đảng, bác bỏ ý kiến tham vọng của chúng".

- V.I.Lênin, khi đề cập đến tính đảng của báo chí đã nhấn mạnh: "*Tất cả các cơ quan báo chí của Đảng phải do các chiến sỹ cộng sản đáng tin cậy, đã tỏ rõ lòng trung thành đối với sự nghiệp của cách mạng vô sản biên soạn*".

Các nhà kinh điển Mác- Lênin đánh giá cao vai trò của sách trong cuộc sống, coi đó là một công cụ sắc bén, một phương tiện để nhận thức và tuyên truyền trong cuộc đấu tranh cách mạng.

- C.Mác đã khẳng định: "*Sách là nô lệ của tôi nhưng cũng là người thầy của tôi*".

- V.I.Lênin đã nhấn mạnh: "*Không có sách thì không có tri thức, không có tri thức thì sẽ không có chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản*".

2. Quan điểm của Đảng về báo chí, xuất bản

Vận dụng đúng đắn và sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta luôn đặt báo chí, xuất

bản dưới sự lãnh đạo của Đảng và coi báo chí, xuất bản là vũ khí tư tưởng sắc bén của Đảng trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Hoạt động báo chí, xuất bản là một bộ phận của sự nghiệp cách mạng do Đảng lãnh đạo. Do vậy, báo chí phải hoạt động theo đường lối, quan điểm của Đảng, tham gia tích cực vào việc bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng và mục tiêu phấn đấu của Đảng, của nhân dân, là cầu nối giữa Đảng với nhân dân, giữa Việt Nam với cộng đồng quốc tế.

Bước vào thời kỳ đổi mới, Đảng tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của báo chí, xuất bản, đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, thông báo kết luận chỉ đạo công tác báo chí, xuất bản. Trên cơ sở những văn kiện đó, có thể rút ra những quan điểm sau đây cần được nhận thức, quán triệt và thực hiện trong quá trình chỉ đạo, quản lý về báo chí, xuất bản cũng như hoạt động báo chí, xuất bản. Đó là:

- Công tác báo chí, xuất bản là một bộ phận cấu thành hữu cơ trong bộ máy hoạt động của Đảng, là yếu tố cấu thành hoạt động tư tưởng, lý luận. Không chỉ là yếu tố cấu thành hữu cơ, báo chí, xuất bản là vũ khí xung kích trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Báo chí, xuất bản có vai trò quan trọng đối với công tác tư tưởng, lý luận và tổ chức.

- Báo chí, xuất bản nước ta phải góp phần tích cực vào tuyên truyền lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Báo chí, xuất bản phải góp phần tích cực xây dựng lý tưởng xã hội vì mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh", góp phần ổn định chính trị tư tưởng để huy động nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Báo chí, xuất bản đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Đảng lãnh đạo báo chí, xuất bản hoàn toàn không phải để hạn chế tự do và sức sáng tạo của báo chí mà nhằm giúp báo chí, xuất bản đi đúng định hướng, hoàn thành tốt các chức năng, nhiệm vụ.

- Đảng lãnh đạo báo chí, xuất bản bằng việc định hướng chính trị, thông qua Nhà nước, thông qua công tác tổ chức - cán bộ, thông qua giám sát, kiểm tra hoạt động thường xuyên trong thực tiễn. Một trong những cách thức quan trọng hàng đầu để Đảng lãnh đạo báo chí là Đảng cung cấp, định hướng thông tin cho báo chí.

- Mỗi nhà báo là một cán bộ hoạt động trong lĩnh vực tư tưởng - văn hóa của Đảng, là nhà truyền thông - vận động xã hội dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Nhà báo là chủ thể tích cực trong quá trình hoạt động báo chí cũng như quản lý Nhà nước về báo chí.

3. Định hướng của Đảng về báo chí, xuất bản

- Định hướng của Đảng về báo chí

Là báo chí cách mạng, yêu cầu hàng đầu của báo chí nước ta là phải có lập trường chính trị vững chắc, có đường lối chính trị đúng đắn, có mục tiêu chính trị rõ ràng. Đường lối chính trị của báo chí chính là cương lĩnh, đường lối, nghị quyết của

Đảng. Nghị quyết Trung ương 5 khóa X (ngày 01/08/2007) về công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới và các văn bản chỉ đạo của Đảng gần đây đã xác định mục tiêu, quan điểm chỉ đạo và nhiệm vụ, giải pháp về báo chí. Đó là:

Về mục tiêu:

Một là, công tác báo chí phải góp phần tích cực vào việc thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng, củng cố, tăng cường sự thống nhất về tư tưởng, chính trị trong Đảng, sự đồng thuận về chính trị và tinh thần trong nhân dân; giữ vững và mở rộng trận địa tư tưởng của Đảng, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; phát huy sức mạnh của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, của đại đoàn kết toàn dân tộc, nâng cao ý chí phấn đấu thực hiện thành công sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế, xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Hai là, công tác báo chí góp phần tích cực thực hiện có hiệu quả cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về chính trị, tư tưởng... nhằm ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ, theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về "Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ". Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng. Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, các tổ chức đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh. Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, khắc phục một bước quan trọng tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Ba là, công tác báo chí phải khắc phục bằng được những khuyết điểm, yếu kém kéo dài, đó là: sự thiếu nhạy bén chính trị, chưa làm tốt chức năng tư tưởng, văn hóa, có biểu hiện xa rời sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước, xa rời tôn chỉ, mục đích, thông tin không trung thực, thiếu chính xác của một số cơ quan báo chí; khuynh hướng tư nhân hóa báo chí, tư nhân núp bóng để ra báo, kinh doanh báo chí; Chậm đổi mới của các cơ quan báo chí quan trọng của Đảng, Nhà nước.

Về quan điểm chỉ đạo:

Một là, công tác báo chí phải đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, của giai cấp công nhân, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hoá dân tộc, những tinh hoa văn hoá thế giới chiếm vị trí chủ đạo trong đời sống tinh thần xã hội; tích cực thông tin, tuyên truyền về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác quan điểm sai trái, thù địch...

Hai là, phải phát huy dân chủ, khai thác mọi tiềm năng sáng tạo của toàn Đảng, toàn xã hội, tạo bước phát triển mạnh mẽ trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận, báo chí.

Ba là, báo chí là tiếng nói của Đảng, Nhà nước, của tổ chức chính trị - xã hội và là diễn đàn của nhân dân, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, sự quản lý của Nhà

nước và hoạt động trong khuôn khổ pháp luật. Phải bảo đảm tính tư tưởng, tính chân thật, tính nhân dân, tính chiến đấu và tính đa dạng của hoạt động báo chí.

Về nhiệm vụ:

Một là, báo chí phải nắm vững và tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Phải bám sát nhiệm vụ công tác tư tưởng, tích cực tuyên truyền, cổ vũ thành tựu của công cuộc đổi mới. Coi trọng đúng mức việc phát hiện, biểu dương các nhân tố mới, điển hình tiên tiến; tích cực đấu tranh góp phần ngăn chặn và từng bước đẩy lùi các tiêu cực và tệ nạn xã hội. Nâng cao chất lượng tư tưởng, tính hấp dẫn, mở rộng đối tượng độc giả, vươn lên hiện đại về mô hình tổ chức hoạt động, về cơ sở vật chất, kỹ thuật và công nghệ. Đổi mới, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động báo chí. Thường xuyên kiểm tra, giám sát các tổ chức đảng, đảng viên ở các cơ quan báo chí, cơ quan chủ quản, cơ quan quản lý báo chí về thi hành Điều lệ Đảng, các quy định của Đảng, Nhà nước đối với hoạt động báo chí...

Hai là, đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác đào tạo, bồi dưỡng của đội ngũ những người làm báo. Rà soát, đánh giá lại đội ngũ cán bộ báo chí, kiên quyết đưa những người không đủ phẩm chất, năng lực ra khỏi cơ quan báo chí. Quản lý chặt chẽ cơ quan đại diện, phóng viên thường trú ở các địa phương và ở nước ngoài.

Ba là, có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, tạo điều kiện về cơ sở vật chất - kỹ thuật để các báo, đài, tạp chí chủ lực đổi mới, nâng cao chất lượng, làm tốt khả năng chi phối, định hướng thông tin và dư luận xã hội.

Bốn là, tăng cường và nâng cao chất lượng hoạt động thông tin đối ngoại.

- Định hướng của Đảng về xuất bản

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, nhận thức sâu sắc vị trí, vai trò của hoạt động xuất bản, tại mỗi giai đoạn lịch sử, tương ứng với nhiệm vụ của cách mạng và hoàn cảnh lịch sử cụ thể, Đảng đều có những chỉ đạo kịp thời và phù hợp tạo điều kiện cho hoạt động xuất bản phát triển. Bước vào thời kỳ Đổi mới, Đảng tiếp tục dành sự quan tâm đến công tác xuất bản. Nhiều văn bản chỉ đạo của Đảng đã được ban hành, trong đó Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 25 tháng 8 năm 2004 của Ban Bí thư "*Về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản*" là văn bản chỉ đạo có ý nghĩa to lớn, khẳng định rất rõ vị trí, vai trò và định hướng phát triển của hoạt động xuất bản:

Chỉ thị nêu rõ: "*Nhận rõ sự nghiệp xuất bản là một lĩnh vực hoạt động tư tưởng sắc bén của Đảng, Nhà nước và nhân dân, là một bộ phận quan trọng của nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, có nhiệm vụ tích lũy và truyền bá các giá trị tinh thần, góp phần nâng cao dân trí, phát triển văn hoá, xây dựng nền tảng tư tưởng, thế giới quan, nhân sinh quan cách mạng và khoa học của xã hội; xây dựng đạo đức, lối sống và phát triển toàn diện nhân cách con người Việt Nam; góp phần*

đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, hình thành xã hội học tập. Hoạt động xuất bản phải chăm lo bảo vệ, khẳng định và phát huy các giá trị văn hoá dân tộc, đồng thời mở rộng giao lưu văn hoá, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại và đấu tranh không khoan nhượng với các quan điểm sai trái, lạc hậu.

Hoạt động xuất bản phải coi trọng việc phục vụ nhiệm vụ chính trị, tư tưởng, đáp ứng nhu cầu đọc của nhân dân, đồng thời phải thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc. Cần xây dựng những chính sách và cơ chế phù hợp để xuất bản hoạt động có hiệu quả trong cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”.

Việc Đảng tiếp tục khẳng định xuất bản là một lĩnh vực tư tưởng của Đảng, Nhà nước và nhân dân, là một bộ phận văn hóa Việt Nam không phải là quan điểm mới mà là sự thể hiện tính *nhất quán* trong cách nhìn nhận, đánh giá về vị trí, vai trò của xuất bản trong sự nghiệp cách mạng. Nội dung của Chi thị đã cho thấy sự phát triển nhận thức và lý luận của Đảng về xuất bản, chỉ ra định hướng phát triển xuất bản trong thời kỳ mới, thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Đặt trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, xuất bản cần tiếp cận đầy đủ cả về thuộc tính tư tưởng, văn hóa lẫn bản chất kinh tế của xuất bản. *Do đó, hoạt động xuất bản vẫn cần lấy kinh doanh là phương thức chủ yếu để thực hiện chức năng văn hoá và tư tưởng của mình và hoàn thành nhiệm vụ là một ngành kinh tế - kỹ thuật có tính đặc thù*”. Chính vì thế, Chi thị đặc biệt nhấn mạnh: *“...phải thực hiện tốt nhiệm vụ kinh doanh, xây dựng ngành xuất bản thành một ngành kinh tế - công nghệ phát triển toàn diện, vững chắc”*.

Và để làm được điều này, Chi thị khẳng định *“Cần xây dựng những chính sách và cơ chế phù hợp để xuất bản hoạt động có hiệu quả trong cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”*. Đây là định hướng mà Đảng xác định để xuất bản phát triển ổn định, vững chắc.

IV. Phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản

1. Đảng đề ra các nghị quyết, chỉ thị đối với báo chí, xuất bản

Đảng lãnh đạo báo chí, xuất bản bằng nghị quyết, chỉ thị, đây là phương thức quan trọng nhất trong hoạt động lãnh đạo của Đảng. Trong điều kiện Đảng cầm quyền, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng là cơ sở để các cơ quan nhà nước ban hành các chủ trương, kế hoạch, chính sách, pháp luật... Mọi nghị quyết, chỉ thị của Đảng đều có tác động trực tiếp đến đời sống xã hội, trong đó có lĩnh vực báo chí, xuất bản. Mặt khác, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng về báo chí, xuất bản trở thành cơ sở để Nhà nước thể chế hoá các quan điểm của Đảng đối với báo chí, xuất bản, từ đó Nhà nước thực hiện quyền hạn, trách nhiệm quản lý nhà nước đối với báo chí, xuất bản, giúp bình chủng này thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình. Trong quá trình lãnh đạo hoạt động báo chí, xuất bản, Đảng đã ban hành hệ thống các văn bản chỉ đạo khá toàn diện, sâu sắc, có thể điểm một số văn bản quan trọng chính sau đây:

(1) Chỉ thị 63-CT/TW ngày 25 tháng 7 năm 1990 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác báo chí - xuất bản”. Đây là văn kiện rất quan trọng, nêu rõ nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản trong những năm đầu đổi mới.

(2) Chỉ thị số 08-CT/TW ngày 31 tháng 3 năm 1992 của Ban Bí thư “Về tăng cường sự lãnh đạo và quản lý nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác báo chí, xuất bản”. Chỉ thị này nêu rõ yêu cầu đối với các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí, xuất bản, cơ quan chủ quản báo chí, nhà xuất bản và các cơ quan báo chí, nhà xuất bản, trên cơ sở đó, xác định định hướng cơ bản, xây dựng, ban hành Luật Xuất bản được Quốc hội thông qua năm 1993.

(3) Chỉ thị số 22-CT/TW ngày 17 tháng 10 năm 1997 của Bộ Chính trị “Về tiếp tục đổi mới và tăng cường sự lãnh đạo, quản lý công tác báo chí, xuất bản”. Chỉ thị nêu ra hệ thống quan điểm chỉ đạo cơ bản; khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản; khẳng định những nét đặc thù của lĩnh vực công tác này để nâng cao hiệu quả và chất lượng của sự lãnh đạo và quản lý.

(4) Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 01 tháng 8 năm 2007 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa X) về “Công tác tư tưởng, lý luận và báo chí trước yêu cầu mới” (Nghị quyết Trung ương 5). Nghị quyết này xác định, công tác tư tưởng, lý luận và báo chí là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong toàn bộ hoạt động của Đảng.

(5) Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 1997 “Về việc nói và viết những vấn đề liên quan đến lịch sử và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước”.

(7) Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2013 của Bộ Chính trị “Về phát triển và tăng cường quản lý báo chí điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet”. Chỉ thị nhằm xây dựng và phát triển hệ thống báo chí điện tử, trang thông tin điện tử, mạng xã hội và các loại hình truyền thông khác trên Internet để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin lành mạnh, thiết thực của người dân, phục vụ đắc lực cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội; quản lý tốt báo chí điện tử và các loại hình truyền thông khác trên internet.

(8) Quyết định số 75-QĐ/TW ngày 21 tháng 8 năm 2007 của Ban Bí thư về việc ban hành “Quy chế bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí”.

(9) Quyết định số 155-QĐ/TW ngày 23 tháng 4 năm 2008 của Ban Bí thư ban hành “Quy định về sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông, Đảng đoàn Hội Nhà báo Việt Nam và các cơ quan Đảng, Nhà nước trong công tác chỉ đạo, quản lý báo chí”.

(10) Quyết định số 157-QĐ/TW ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Ban Bí thư ban hành “Quy định về chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng, nhất là đối với các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong nội dung thông tin của báo chí”.

(11) Thông tri số 07-TT/TW ngày 11 tháng 8 năm 2000 “Về việc xuất bản sách viết về hoạt động cách mạng của các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của Đảng và Nhà nước”.

(12) Chỉ thị 42-CT/TW ngày 25 tháng 8 năm 2004 của Ban Bí thư về “Nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản”.

(13) Quyết định số 281-QĐ/TW ngày 26 tháng 01 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định về việc chỉ đạo, định hướng chính trị, tư tưởng đối với các vấn đề quan trọng, phức tạp, nhạy cảm trong nội dung xuất bản phẩm.

(14) Quyết định số 282-QĐ/TW ngày 26 tháng 01 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định trách nhiệm, quyền hạn và việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật cán bộ lãnh đạo nhà xuất bản.

(15) Quyết định số 283-QĐ/TW TW ngày 26 tháng 01 năm 2010 của Ban Bí thư Trung ương ban hành Quy định về sự phối hợp giữa Ban Tuyên giáo Trung ương, Ban Cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông với các cơ quan đảng, cấp ủy, tổ chức đảng các cơ quan nhà nước, tổ chức đoàn thể trong công tác chỉ đạo, quản lý hoạt động xuất bản.

(16) Thông báo Kết luận số 19-TB/TW ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư khóa X “Về nâng cao chất lượng toàn diện của hoạt động xuất bản”.

(17) Chỉ thị 44-CT/TW ngày 16 tháng 4 năm 2020 của Ban Bí thư về đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xuất bản, phát hành và nghiên cứu, học tập sách lý luận, chính trị.

Ngoài các Nghị quyết, Chỉ thị, Quyết định trên, Ban Bí thư ban hành nhiều thông báo kết luận về các vấn đề cụ thể khác liên quan chỉ đạo, định hướng báo chí, xuất bản.

Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Xây dựng nền báo chí, truyền thông chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại. Thực hiện tốt việc quy hoạch, sắp xếp hợp lý hệ thống báo chí, truyền thông. rà soát quy hoạch ngành xuất bản, in và phát hành theo hướng tinh gọn, chất lượng, hiện đại hoá. Tăng cường quản lý và phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên Internet. Kiên quyết đấu tranh, loại bỏ các sản phẩm, thông tin độc hại, xuyên tạc, phản động, ảnh hưởng xấu đến ổn định chính trị - xã hội, thuần phong mỹ tục”. “Coi trọng kiểm tra, giám sát trong Đảng kết hợp với phát huy vai trò giám sát của cơ quan dân cử, của Mặt trận Tổ quốc, báo chí và nhân dân đối với cán bộ, đảng viên thực hiện các quy định nêu gương”.

2. Đảng lãnh đạo báo chí, xuất bản thông qua đồng thời nhiều phương thức

2.1. Lãnh đạo các cơ quan nhà nước xây dựng hệ thống luật pháp về báo chí, xuất bản

Trong điều kiện nhà nước pháp quyền, sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản chủ yếu qua hệ thống luật pháp. Trên cơ sở các nghị quyết, Đảng lãnh đạo Nhà nước thể chế hoá, cụ thể hoá đường lối, quan điểm của Đảng thành luật pháp, kế hoạch, chính sách và kiểm tra công việc quản lý của Nhà nước đối với báo chí, xuất bản. Thông qua các cơ quan quản lý nhà nước và cán bộ của Đảng trong các cơ quan đó để thực hiện sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản. Tăng cường sự quản lý của Nhà nước đối với báo chí, xuất bản là để báo chí, xuất bản hoạt động đúng pháp luật, đúng định hướng của Đảng.

2.2. Lãnh đạo báo chí, xuất bản thông qua các đoàn thể nhân dân, đặc biệt là Hội Nhà báo, Hội Xuất bản

Đảng lãnh đạo cách mạng thông qua các tổ chức quần chúng. Đối với báo chí, xuất bản, Đảng thực hiện sự lãnh đạo thông qua các đoàn thể chính trị - xã hội trong cơ quan báo chí, xuất bản, nhất là Hội Nhà báo, Hội Xuất bản.

Trong lãnh đạo, Đảng coi trọng cả tính chất chính trị - xã hội và tính chất nghề nghiệp của tổ chức Hội. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội Nhà báo, Hội Xuất bản trước hết là nhằm giúp cho các tổ chức hội này thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của mình. Sự lãnh đạo của Đảng còn thể hiện qua chỉ đạo xây dựng và tổ chức hoạt động của các cấp hội nhà báo, hội xuất bản.

2.3. Lãnh đạo thông qua các tổ chức đảng trong các cơ quan báo chí, xuất bản

Đảng lãnh đạo xây dựng tổ chức đảng trong các cơ quan báo chí, xuất bản. Thông qua các tổ chức đảng và đảng viên trong cơ quan này, Đảng lãnh đạo toàn diện hoạt động báo chí, xuất bản. Sự có mặt của tổ chức đảng trong cơ quan báo chí, xuất bản là điều kiện để Đảng triển khai sự lãnh đạo trực tiếp, thường xuyên và kịp thời. Các tổ chức này có điều kiện trực tiếp lĩnh hội đường lối, quan điểm của Đảng, tham gia vào quá trình hình thành các quyết định của cơ quan báo chí, xuất bản.

2.4. Lãnh đạo trực tiếp các cơ quan báo chí, xuất bản

Là đảng chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam có những cơ quan báo chí, xuất bản riêng của mình. Đảng trực tiếp lãnh đạo việc xây dựng và quản lý các cơ quan báo chí, xuất bản của Đảng với tư cách là cơ quan chủ quản. Đảng có một hệ thống cơ quan báo chí từ Trung ương đến các tỉnh uỷ, thành uỷ. Hoạt động của các cơ quan báo chí, xuất bản của Đảng vừa định hướng cho toàn xã hội, vừa định hướng cho các cơ quan báo chí, xuất bản khác trong hệ thống chính trị.

2.5. Đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, bố trí đội ngũ cán bộ, phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí, xuất bản

Công tác cán bộ là lĩnh vực đặc biệt quan trọng đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng. Đào tạo, bồi dưỡng nhà báo và cán bộ quản lý báo chí, xuất bản là nội dung rất quan trọng trong sự lãnh đạo của Đảng đối với báo chí, xuất bản. Đảng trực tiếp tiến hành công tác này thông qua hệ thống học viện, nhà trường của Đảng, của Nhà nước, nhất là Học viện Báo chí - Tuyên truyền, các đơn vị thuộc Đại học quốc gia Hà Nội,

Đại học quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh và các học viện, nhà trường khác có chức năng.

2.6. Đảng kiểm tra hoạt động báo chí, xuất bản

Công tác này bao gồm: kiểm tra nội dung chính trị - tư tưởng trong các tác phẩm sách, báo; chỉ đạo và phối hợp với các cơ quan nhà nước xử lý nghiêm đối với những cán bộ, đảng viên vi phạm các qui định của Đảng và pháp luật của Nhà nước, hoặc lợi dụng báo chí, xuất bản để thực hiện mưu đồ xấu; kiểm tra công tác quản lý của Nhà nước đối với báo chí, xuất bản qua việc ban hành các chính sách, quy chế, luật pháp, hướng dẫn thực hiện và xử lý các sai phạm; kiểm tra trách nhiệm chỉ đạo toàn diện báo chí, xuất bản của các cơ quan chủ quản báo chí, xuất bản.

Các cơ quan chức năng của Đảng ở Trung ương và các địa phương giúp cấp uỷ kiểm tra báo chí, xuất bản thông qua sinh hoạt, làm việc định kỳ với các tổ chức đảng trong cơ quan báo chí, xuất bản, với các đảng viên là cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí, xuất bản để nắm tình hình, giúp cấp uỷ kịp thời uốn nắn, xử lý các sai phạm.

Công tác kiểm tra của Đảng đối với báo chí, xuất bản tiến hành đồng bộ với thanh tra của Nhà nước, tạo sự thống nhất giữa lãnh đạo và quản lý, giữa định hướng chính trị và việc chấp hành các quy định của pháp luật.

Phần thứ hai

Tình hình công tác báo chí, xuất bản thời gian qua; một số nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới

I. Khái quát tình hình báo chí, xuất bản nước ta hiện nay

1. Về báo chí

1.1. Tình hình chung

Thực hiện Quy hoạch báo chí, trong năm 2020, cả nước đã giảm 71 cơ quan báo chí so với năm 2019. Tính đến ngày 31/12/2020, cả nước có 779 cơ quan báo chí, trong đó có 142 Báo (Trung ương: 68, địa phương: 74, 112 Báo có hoạt động báo điện tử); 612 Tạp chí (Trung ương: 520, địa phương: 92, có 98 Tạp chí có hoạt động tạp chí điện tử); 25 Cơ quan báo chí điện tử độc lập (09 Báo điện tử và 16 Tạp chí điện tử). Cả nước có 72 cơ quan có giấy phép hoạt động PTTT với 02 đài quốc gia (Đài THVN, Đài TNVN), 01 Đài TH KTS VTC, 64 đài địa phương, 05 đơn vị hoạt động truyền hình (Truyền hình Nhân Dân, Truyền hình Thông tấn, Truyền hình Quốc phòng Việt Nam, Truyền hình Công an Nhân dân, Truyền hình Quốc hội) với tổng số 87 kênh phát thanh và 193 kênh truyền hình. Có 02 địa phương đã chuyển đổi sang mô hình tòa soạn hội tụ, đó là: Trung tâm truyền thông Quảng Ninh và Đài phát thanh, truyền hình và Báo Bình Phước.

Nhân sự hoạt động trong lĩnh vực báo chí có trên 41.000 người, trong đó khối PTTT là 15.768 người. Phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí chủ yếu được đào tạo từ các trường đại học có chuyên ngành đào tạo báo chí như Học viện Báo chí - Tuyên truyền, Trường Đại học Khoa học xã hội và nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội, Trường Đại học Khoa học xã hội nhân văn - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, Trường Đại học Huế, Trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh (khoa Quay phim) và các trường chuyên ngành khác.

1.2. Thành tựu, ưu điểm

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng, quản lý báo chí của Đảng, Nhà nước có nhiều chuyển biến tích cực theo hướng chủ động, kịp thời, bám sát tình hình thực tiễn để rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành các quy định mới nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập trong lĩnh vực báo chí.

- Ban hành kịp thời nhiều đề án, kế hoạch chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền đối với các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, tạo điều kiện cho các cơ quan báo chí chủ động trong hoạt động và tác nghiệp.

- Nhìn chung, các cơ quan báo chí đã thực hiện nghiêm túc sự lãnh đạo, chỉ đạo, định hướng thông tin của Đảng, Nhà nước, bám sát mục tiêu giữ vững ổn định chính trị, sự đồng thuận của xã hội và lòng tin của nhân dân đối với Đảng và chế độ; thông tin kịp thời, trung thực, toàn diện đời sống chính trị, kinh tế, xã hội ở trong nước và quốc tế, là diễn đàn tin cậy của nhân dân. Nội dung thông tin trên báo chí phong phú, toàn diện, có tính phản biện xã hội cao đối với các vấn đề thuộc các lĩnh vực, đặc biệt trong 02 năm qua, là việc xây dựng, ban hành và thực thi các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước thực hiện "mục tiêu kép": vừa quyết liệt phòng, chống đại dịch Covid-19, vừa tập trung phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội.

- Công tác thông tin tuyên truyền thời gian qua tập trung trọng tâm vào một số vấn đề lớn như: phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường quốc phòng, an ninh; chăm lo công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị; Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu lần thứ XIII của Đảng; bầu cử Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền thông tin đối ngoại trong Năm Chủ tịch ASEAN 2020 của Việt Nam, Việt Nam là thành viên thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, thành tựu đổi mới của Việt Nam với bạn bè quốc tế và đồng bào ta sinh sống, làm việc ở nước ngoài bằng nhiều hình thức, loại hình, ngôn ngữ khác nhau; tuyên truyền bảo vệ chủ quyền biển, đảo; tuyên truyền, xây dựng văn hóa, con người Việt Nam, nâng cao đời sống tinh thần cho toàn dân, nhất là đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn; về phòng, chống thiên tai, bão lũ, dịch bệnh;...

- Các cơ quan báo chí đã bám sát tình hình dịch bệnh COVID-19, chỉ đạo của các cơ quan chức năng, cập nhật thường xuyên, liên tục, chính xác và đầy đủ diễn

biến tình hình dịch bệnh từ nguồn chính thức của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch, Bộ Y tế và cơ quan có thẩm quyền; cung cấp số liệu, kết quả phòng chống dịch; tăng cường công tác tuyên truyền để người dân yên tâm, tin tưởng, không hoang mang, lo lắng, nâng cao tinh thần chủ động phòng, chống dịch.

- Công tác thông tin, tuyên truyền về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch tiếp tục được tăng cường với nhiều hình thức, nội dung thông tin phong phú. Các cơ quan báo chí mở và duy trì chuyên mục, tăng cường và nâng cao chất lượng thông tin về nội dung này. Số lượng, chất lượng các chuyên mục, chương trình, tin bài mở mới đã tăng lên đáng kể, nhiều bài viết, chương trình có hiệu ứng tốt trong xã hội, được cán bộ, đảng viên và nhân dân đón nhận.

- Bên cạnh nhiệm vụ thông tin, tuyên truyền, báo chí ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu giải trí của người dân. Đặc biệt, trên phát thanh, truyền hình, nhiều chương trình giải trí, phim truyện lành mạnh, có nội dung giáo dục tốt đã được phát sóng.

- Nhiều cơ quan báo chí đã có đổi mới mạnh mẽ trong việc đầu tư nâng cao chất lượng bài báo, trang báo, chương trình, kênh chương trình, tạo ra những tác phẩm báo chí có giá trị, có tác động xã hội lớn, đạt hiệu quả về thông tin tuyên truyền. Nhiều cơ quan báo chí đã đổi mới, tiếp cận công nghệ làm báo hiện đại để đưa thông tin báo chí lên các hạ tầng, nền tảng truyền thông khác nhau, nhất là trên internet, để tăng khả năng tiếp cận tốt nhất của người dân đối với thông tin.

- Chủ động nắm bắt các sự kiện, kịp thời thông tin, định hướng dư luận xã hội bảo đảm khách quan, chính xác, có trọng tâm, trọng điểm. Tiếp tục thực hiện nghiêm nguyên tắc một đầu mối trong chỉ đạo, định hướng thông tin, bảo đảm việc chỉ đạo, cung cấp thông tin thống nhất, kịp thời và thuyết phục, nhất là những vấn đề quan trọng, nhạy cảm, phức tạp, bảo đảm để báo chí giữ vững vai trò định hướng, chi phối thông tin trong xã hội.

1.3. Hạn chế, khuyết điểm

Cùng với những ưu điểm, kết quả nêu trên, hoạt động báo chí còn bộc lộ những hạn chế, khuyết điểm, tập trung ở một số vấn đề sau:

- Công tác chỉ đạo, định hướng, quản lý báo chí đã có nhiều đổi mới, tuy nhiên trong một số trường hợp khi xảy ra các vấn đề “nóng” được xã hội quan tâm, diễn biến nhanh nhưng việc xử lý ban đầu, trong đó có cả việc ứng dụng công nghệ còn hạn chế dẫn tới làm chậm sự lan tỏa của các thông tin chính xác, chính thống để dẫn dắt dư luận xã hội; trước diễn biến phức tạp của tình hình dịch bệnh, có lúc còn chưa kịp thời điều tiết thông tin dẫn đến tàn suất, liều lượng thông tin dồn dập, quá mức, tạo tâm lý bất an, hoang mang trong xã hội, nhất là việc phản ứng của các cơ quan, đơn vị, các ngành có liên quan đến sự việc nhạy cảm còn lúng túng, chưa kịp thời.

- Việc xử lý tình trạng “báo hóa” tạp chí điện tử, trang thông tin điện tử tổng hợp, chấn chỉnh tình trạng xa rời tôn chỉ mục đích, nhất là đối với các tạp chí điện tử trực thuộc Hội đã có nhiều cố gắng và đạt được kết quả cụ thể nhưng đây vẫn còn là

vấn đề gây bức xúc trong dư luận xã hội và giới báo chí. Vẫn còn có những sai phạm của cơ quan báo chí chưa được chủ động phát hiện sớm để xử lý nghiêm, kịp thời.

- Vai trò của Hội Nhà báo các cấp, có lúc, có nơi chưa thực sự chủ động trong việc đưa ra những phán quyết về chuyên môn nghiệp vụ và xử lý kỷ luật hội viên vi phạm đạo đức nghề nghiệp do đó chưa có tác dụng răn đe, ngăn ngừa, cảnh tỉnh những trường hợp vi phạm.

- Sự phối hợp giữa cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý, cơ quan chủ quản trong quản lý báo chí còn có lúc chưa chủ động, kịp thời.

- Tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo cơ quan báo chí của một số cơ quan chủ quản thực hiện chưa chặt chẽ. Vẫn còn tình trạng cơ quan chủ quản chưa quan tâm đúng mức tới công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ cho phóng viên, biên tập viên của cơ quan báo chí thuộc quyền.

- Một số cơ quan chủ quản còn lúng túng trong việc chỉ đạo, quản lý cơ quan báo chí trực thuộc, nhất là chưa thực sự sâu sát, bị động trong việc thực hiện quy hoạch báo chí, tiến độ triển khai chậm, còn nặng về sắp xếp mà chưa coi trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, chưa làm tốt công tác tư tưởng dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo phức tạp trong cơ quan báo chí.

- Thông tin trên báo chí chưa toàn diện, chưa phản ánh đầy đủ hoạt động đa dạng của xã hội. Một số trường hợp, thông tin trên báo chí còn chậm, chưa kịp thời định hướng dư luận xã hội, nhất là các vụ việc quan trọng, phức tạp, nhạy cảm. Tính thuyết phục, tính xây dựng, phản biện và sức chiến đấu của các chương trình, tin bài chính luận chưa cao, còn khô cứng, sáo mòn, thiếu tính sáng tạo, thiếu phong phú, hấp dẫn...

- Một số cơ quan báo chí vẫn để xảy ra tình trạng thông tin không đúng tôn chỉ, mục đích được quy định trong giấy phép; thông tin thiếu chọn lọc, nặng về phản ánh mặt trái, tiêu cực của xã hội; nhiều nội dung tin, bài giật tít phản cảm, chưa coi trọng chức năng tuyên truyền, giáo dục, định hướng, vẫn chạy theo xu hướng "giật gân", câu khách; còn tồn tại tình trạng đăng tải tin, bài theo nội dung đơn, thư của tổ chức, cá nhân, khai thác thông tin từ mạng xã hội nhưng chưa làm tốt việc thẩm định, kiểm chứng nguồn tin nên đã cho đăng tải thông tin không chính xác, hoặc sai sự thật, gây bức xúc trong dư luận xã hội, tập trung nhiều ở báo chí điện tử. Vẫn còn tình trạng gỡ, sửa tin bài, cá biệt có một số trường hợp việc sửa tin, bài có dấu hiệu tiêu cực. Vẫn còn tình trạng phóng viên tham gia mạng xã hội có những phát biểu, bài viết về một số vấn đề nóng, vụ việc tiêu cực trái quan điểm chỉ đạo, có xu hướng kích động, gây nhiễu dư luận.

- Tình trạng "báo hóa" tạp chí điện tử bước đầu được khắc phục song vẫn còn diễn biến phức tạp, cần phải được xử lý quyết liệt, dứt điểm trong những năm tới.

- Một số văn phòng đại diện, phóng viên thường trú, cộng tác viên của cơ quan báo chí tại địa phương hoạt động không đúng tôn chỉ, mục đích, vượt quá chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Một số chương trình liên kết trên truyền hình, tập trung ở các chương trình giải trí, trò chơi truyền hình (game show), truyền hình thực tế, chưa được quản lý chặt chẽ, đã để xảy ra một số sai sót trong nội dung thông tin.

- Vi phạm quy định quảng cáo, như: Thông tin quảng cáo quá tính năng, tác dụng của hàng hóa; quảng cáo thực phẩm chức năng có nội dung không rõ ràng gây hiểu lầm đó là sản phẩm thuốc; một số cơ quan báo, tạp chí điện tử hợp tác quảng cáo tự động với Mạng lưới quảng cáo xuyên biên giới nhưng không kiểm soát được nội dung quảng cáo, dẫn đến nhiều sai phạm.

- Sự tụt hậu về công nghệ, về phương thức làm báo hiện đại trong bối cảnh truyền thông xã hội, đặc biệt là mạng xã hội nước ngoài có bước phát triển vượt bậc về khoa học, ứng dụng công nghệ.

* Một số vấn đề đặt ra

Về xu hướng:

- Chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí, truyền thông sẽ diễn ra mạnh mẽ và rất nhanh trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; báo chí không chỉ đóng vai trò là nguồn thông tin phản ánh mọi lĩnh vực đời sống xã hội mà báo chí trong thời kỳ mới phải là “bộ lọc” thông tin, kiến giải những vấn đề mang tính bản chất từ hiện tượng xã hội để bảo đảm thực hiện tốt sứ mạng của nền báo chí cách mạng và phát triển theo hướng hiện đại.

- Sự dịch chuyển phương thức tiếp cận thông tin của người đọc, nghe, xem từ bị động sang chủ động và công nghệ định hướng, dẫn dắt (gợi ý) người dùng diễn ra nhanh chóng và là xu thế chủ đạo, đòi hỏi các cơ quan báo chí phải có chiến lược tổ chức, vận hành và quản lý hoạt động theo mô hình mới (đa nền tảng, tăng tính tương tác, ...) để có thể đáp ứng nhu cầu của khán giả.

- Cạnh tranh thông tin giữa các loại hình truyền thông ngày càng cao; xuất hiện ngày càng nhiều cá nhân, doanh nghiệp tự sản xuất các chương trình phát thanh, truyền hình (các audio, video) và cung cấp lên các hạ tầng truyền dẫn trên mạng internet qua các trang web, ứng dụng, mạng xã hội, hình thành xu thế “truyền thông đại chúng” với những thông tin đa chiều, khó định hướng.

- Có hiện tượng một bộ phận cán bộ, lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên cơ quan báo chí thiếu tu dưỡng, rèn luyện bản lĩnh chính trị, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, có biểu hiện tự mãn, trục lợi, thích thể hiện “quyền lực truyền thông”; làm báo theo kiểu áp đặt, thiếu tính xây dựng, tính nhân văn.

- Nguồn thu quảng cáo tiếp tục dịch chuyển mạnh sang các nền tảng truyền thông mới.

Về thách thức:

- Ứng dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo (AI) trong sản xuất, điều hướng nội dung, đáp ứng nhu cầu, sở thích người dùng diễn ra nhanh, đòi hỏi các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí phải có khả năng nắm bắt nhanh và dự báo sớm được tác động của xu thế này trong việc định hướng báo chí và truyền thông trên mạng; các cơ quan báo chí cần nâng cao cảnh giác và thường xuyên chuyển đổi cách thức kiểm soát các thông tin, bình luận khi tham gia, cập nhật thông tin lên mạng xã hội.

- Áp lực về chuyển đổi mô hình, cách thức hoạt động của các cơ quan báo chí sau khi thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 đặt ra nhiều thách thức đối với các cơ quan báo chí, nhất là vấn đề sắp xếp tổ chức bộ máy và kinh tế báo chí.

- Ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 đến phát triển kinh tế xã hội nói chung và hoạt động của cơ quan báo chí nói riêng vẫn tiếp tục là nguy cơ lâu dài (làm sụt giảm nguồn thu quảng cáo và gia tăng chi phí hoạt động).

- Tốc độ phát triển kinh tế xã hội diễn ra nhanh, nhiều hành vi vi phạm pháp luật ngày càng tinh vi, phức tạp, nguy hiểm do đó đòi hỏi công tác bảo vệ nhà báo, phóng viên trong quá trình tác nghiệp cần phải được coi trọng và tăng cường, nhất là đối với các phóng viên, nhà báo thực hiện mảng đề tài phóng sự điều tra; bên cạnh đó các phóng viên, nhà báo cũng cần phải thường xuyên học hỏi, nâng cao nghiệp vụ, kiến thức pháp luật và đạo đức khi tác nghiệp.

2. Về xuất bản

2.1. Tình hình chung

- Tính hết năm 2020, cả nước có 59 nhà xuất bản, trong đó có 16 nhà xuất bản hoạt động theo mô hình doanh nghiệp (Công ty TNHH một thành viên 100% vốn Nhà nước) và 43 đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổng số xuất bản phẩm xuất bản là: 36.218 xuất bản phẩm, trong đó: Xuất bản phẩm dạng sách in đạt 32.158 cuốn; Xuất bản phẩm dạng điện tử là 2.050 xuất bản phẩm; Xuất bản phẩm khác (đĩa DVD, tranh ảnh, bản đồ, lịch các loại...) đạt 2.010 xuất bản phẩm với 38.812.877 bản.

- Tỷ lệ xuất bản phẩm bình quân đầu người đạt 4,1 bản/người/năm. Lực lượng lao động tại các nhà xuất bản hiện có 6500 người (trong đó có gần 1500 biên tập viên). Tổng doanh thu toàn ngành dao động trong các năm trở lại đây từ 2.500 - 2.900 tỷ đồng; nộp ngân sách trên: 50 tỷ đồng/năm.

- Tính hết năm 2020, tổng số cơ sở phát hành sách là 2.725 đơn vị, trong đó có 432 doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp công lập, 2.275 nhà sách, hộ kinh doanh và 18 cơ sở phát hành xuất bản phẩm tham gia xuất nhập khẩu sách. Năm 2020, toàn ngành phát hành trên 330 triệu xuất bản phẩm (giảm 27,7%); doanh thu đạt 3.700 tỉ đồng (giảm 24,4%).

- Năm 2020, số lượng xuất bản phẩm xuất khẩu toàn ngành đạt 300.000 bản (giảm 28,7%).

2.2. Thành tựu, ưu điểm

- Hoạt động xuất bản bám sát định hướng của các cơ quan chỉ đạo, quản lý, hàng năm, các nhà xuất bản tập trung xuất bản được nhiều bộ sách, đầu sách phục vụ kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của đất nước, ngành, địa phương.

- Xuất bản sách chính trị, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tập trung vào các đề tài: về công tác xây dựng Đảng; về các vấn đề lý luận và thực tiễn cách mạng nước ta; về Chủ tịch Hồ Chí Minh và các tác phẩm, công trình nghiên cứu viết về Người; sách lịch sử truyền thống của ngành, địa phương; sách về đường lối đối ngoại của Việt Nam; sách về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; sách tuyên truyền phòng, chống diễn biến hòa bình. Các ấn phẩm chất lượng tốt, hình thức phong phú, đáp ứng kịp thời nhiệm vụ của ngành và địa phương.

- Xuất bản các ấn phẩm, tài liệu phục vụ các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước như: Đại hội Đảng các cấp và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; 50 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; kỷ niệm 130 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh...; tài liệu Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cùng nhiều hoạt động đối ngoại quan trọng khác bằng những cuốn sách được đầu tư xây dựng và biên tập công phu.

- Xuất bản các tác phẩm, tài liệu, công trình nghiên cứu phục vụ phát triển kinh tế. Có nhiều ấn phẩm có giá trị với bạn đọc về các chủ đề: nông nghiệp, nông thôn, nông dân; về cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; các mô hình khởi nghiệp; hội nhập và phát triển kinh tế của các ngành và địa phương; tích cực phổ biến tri thức mới về quản lý kinh tế - tài chính, giới thiệu thị trường các nước...

- Xuất bản các tài liệu, công trình nghiên cứu góp phần nâng cao nhận thức của quần chúng nhân dân về chủ quyền biển đảo của Tổ quốc.

- Xuất bản tài liệu, giáo trình thuộc các lĩnh vực chuyên môn phục vụ công tác nghiên cứu, bồi dưỡng, giảng dạy, học tập và tham khảo của cán bộ, giảng viên, học viên trong khối các trường Đại học, Cao đẳng. Các nhà xuất bản khối trường Đại học luôn thực hiện tốt công tác xuất bản các xuất bản phẩm có chất lượng tốt về nội dung và hình thức phục vụ công tác học tập, nghiên cứu cho cán bộ học viên, sinh viên.

- Năm 2020 và nửa đầu năm 2021, do dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, phát huy hiệu quả của hình thức trực tuyến, hội sách quốc gia tiếp tục được tổ chức theo cả hai hình thức trực tiếp và trực tuyến. Với các phương thức tổ chức này giúp bạn đọc tăng cơ hội tiếp cận sách, khơi dậy tình yêu và thói quen đọc sách, đồng thời giúp các đơn vị xuất bản mở ra một hướng đi mới đột phá phát triển thị trường, tạo bước tiến quan trọng giúp ngành xuất bản bước vào nền kinh tế số.

- Triển khai có hiệu quả các đề án xuất bản có nguồn đầu tư từ ngân sách. Đề án trang bị sách cho cơ sở xã, phường, thị trấn do Ban Tuyên giáo Trung ương và Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật chủ trì cung cấp trên 30 đề tài mỗi năm với sự tham gia của hơn 10 nhà xuất bản.

- Chế độ đặt hàng tiếp tục được các cơ quan chủ quản quan tâm đầu tư. Một số nhà xuất bản được giao thực hiện các đề án với kinh phí lớn và cho ra đời những đầu sách không chỉ là những ấn phẩm đáp ứng nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương mà còn là những công trình có giá trị lớn về chính trị, văn hóa, lịch sử, khoa học.

2.3. Hạn chế, khuyết điểm

- Về phía cơ quan chỉ đạo, quản lý xuất bản: Vẫn còn có những sai phạm của đơn vị xuất bản, phát hành chưa được chủ động phát hiện sớm để xử lý nghiêm, kịp thời, đặc biệt là vi phạm về nội dung xuất bản phẩm, vi phạm bản quyền trong hoạt động xuất bản. Một số quy định liên quan đến công tác chỉ đạo, quản lý xuất bản không còn phù hợp với thực tiễn nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung. Việc truyền thông, quảng bá cho hoạt động xuất bản, cổ vũ văn hóa đọc vẫn còn chưa được các cấp quan tâm đúng mức.

- Việc chuyển đổi mô hình hoạt động của nhà xuất bản còn nhiều khó khăn, vướng mắc; tình trạng một số đơn vị hoạt động yếu kém, chưa có giải pháp khắc phục triệt để; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị cũng chưa được quan tâm, chú trọng đúng mức; vấn đề quản lý liên kết tại nhà xuất bản có nhiều nội dung phát sinh cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của cơ quan chủ quản chưa được quản lý chặt chẽ.

- Công tác quy hoạch, xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực cho nhà xuất bản, nhất là đối với các chức danh lãnh đạo, quản lý chưa được chú ý, coi trọng. Điều này dẫn đến việc khi cần bổ nhiệm chức danh lãnh đạo cho nhà xuất bản thì không có cán bộ đủ tiêu chuẩn hoặc cán bộ đã đủ tiêu chuẩn nhưng lại cần có thời gian để thử thách, nên chỉ dừng ở mức giao nhiệm vụ phụ trách hoặc quyền giám đốc, quyền tổng biên tập để điều hành nhà xuất bản.

- Tình trạng xuất bản phẩm vi phạm về nội dung chưa được khắc phục triệt để, tính chất, mức độ vi phạm có biểu hiện nghiêm trọng hơn, trong đó có các đầu sách liên quan trực tiếp đến tư tưởng chính trị, tập trung ở một vài nhà xuất bản. Nội dung vi phạm tập trung vào các vấn đề, như: Nhận định, đánh giá sai lệch, thiếu khách quan, thiếu cơ sở khoa học về lịch sử, chính trị, đối ngoại, về đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, về các đồng chí lãnh đạo cấp cao; Thông tin không chính xác về các sự kiện lịch sử, về thời gian và các địa danh; Miêu tả những chi tiết gợi dục, phản cảm, không phù hợp với thuần phong mỹ tục; Thông tin về phong thủy, gắn với yếu tố tâm linh không có sự kiểm chứng, không có cơ sở khoa học.

* Một số vấn đề đặt ra

- Năng lực của các nhà xuất bản còn nhiều hạn chế. Hiệu quả kinh tế toàn ngành nhìn chung rất thấp. Về doanh thu, tính đến hết năm 2020, toàn Ngành đạt xấp xỉ 2.700 tỉ đồng, trong đó chỉ có 20 nhà xuất bản đạt doanh thu trên 10 tỉ đồng/năm (chiếm 33% tổng số các nhà xuất bản); phần lớn các nhà xuất bản doanh thu hàng năm chỉ từ đến 3-7 tỷ đồng, trong đó, có một số nhà xuất bản doanh thu dưới 2 tỷ đồng/năm. Năm 2020, do tác động của dịch Covid 19, doanh thu Ngành giảm.

- Phạm vi và trình độ ứng dụng công nghệ còn yếu, nhiều hạn chế. Đến hết tháng 10 năm 2020, có 09 nhà xuất bản tham gia đăng ký xuất bản xuất bản điện tử (chiếm 15% tổng số nhà xuất bản).

- Nhiều nhà xuất bản chưa thực sự thích ứng với cơ chế thị trường, phụ thuộc nhiều vào đối tác liên kết, dẫn đến kết quả thực hiện đăng ký kế hoạch năm khá thấp (chỉ đạt khoảng 40%).

- Khuynh hướng thương mại hóa, chạy theo lợi nhuận đơn thuần không bị đẩy lui mà tiếp tục có những biểu hiện mới, phức tạp. Tình trạng buông lỏng quản lý liên kết, để cho các đối tác liên kết thao túng diễn ra ở một số nhà xuất bản. Xu hướng chạy theo lợi nhuận đơn thuần, không chú ý đúng mức chất lượng văn hóa của sản phẩm, đến tính đặc thù của hoạt động xuất bản đã và đang tiếp tục gia tăng tạo ra những hệ lụy, trước hết là hiện tượng xuất bản sách sai phạm, kém chất lượng, ảnh hưởng sự phát triển văn hóa đọc.

- Chất lượng lao động còn yếu, chưa thích ứng trước sự phát triển nhanh, mang nhiều nét mới của ngành và nhu cầu đọc của xã hội; thiếu tính chuyên nghiệp vẫn là một trong những hạn chế lớn nhất của lực lượng lao động tại nhà xuất bản hiện nay.

* Về thách thức

- Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được dự báo sẽ tác động trực tiếp và làm thay đổi toàn bộ “ngành công nghiệp tri thức”, từ cách các nhà xuất bản tiếp cận thị trường, quy trình xuất bản, cách thức xuất bản, phương thức đọc, tiếp nhận từ phía độc giả, vấn đề bản quyền cho tới cách thức quản lý xuất bản, văn hóa xuất bản.

- Xuất bản số, truyền thông số phá vỡ mọi giới hạn của xuất bản truyền thống. Sự giới hạn về không gian và thời gian chính là điểm hạn chế của xuất bản truyền thống. Sự xuất hiện và phát triển mạnh mẽ của xuất bản, truyền thông số đã khiến cho không gian lưu trữ thông tin, tốc độ chia sẻ, lan tỏa thông tin trở nên rộng mở hơn bao giờ hết.

- Các thiết bị đọc sách độc lập tồn tại, một dòng sách điện tử mới được tích hợp trên nhiều hệ điều hành: Window, Mac, Linux, iOS, Android, Blackberry, WebOS... ngày càng chiếm ưu thế.

II. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Về báo chí

1.1. Đối với cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước; sự phối hợp với Hội Nhà báo và cơ quan chủ quản nhằm tạo sự thống nhất trong lãnh đạo, quản lý hoạt động báo chí; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025, kịp thời đề xuất, kiến nghị các biện pháp, giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; tiến hành sơ kết việc thực hiện mô hình cơ quan báo chí hội tụ, đa phương tiện để đánh giá những mặt tích cực, hạn chế, bất cập và có định hướng cho

việc triển khai trong thời gian tới; giữ vững vai trò chỉ đạo, định hướng để báo chí thực hiện tốt sứ mạng của báo chí cách mạng...

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí tiếp tục tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, thông tin đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết của Hội nghị Trung ương, Chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, các Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ, phản ánh đậm nét những diễn biến quan trọng trong đời sống chính trị của đất nước, góp phần lan tỏa năng lượng tích cực trong xã hội, nhân rộng những gương người tốt, việc tốt, mô hình tốt, cách làm hiệu quả trong phát triển kinh tế-xã hội, góp phần đưa nền kinh tế hồi phục nhanh trong bối cảnh vừa phải phòng, chống đại dịch COVID-19.

- Đổi mới công tác chỉ đạo việc tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng và đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch đảm bảo có sự tham gia và phối hợp tích cực, chặt chẽ, kịp thời giữa các cơ quan chức năng và báo chí;

- Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị liên quan và hệ thống báo chí để rà soát, đánh giá đầy đủ, toàn diện những vấn đề phát sinh, bất cập của quy định pháp luật, làm cơ sở đề xuất sửa đổi Luật Báo chí trong năm 2021, trong đó chú trọng quản lý nội dung đi đôi với quản lý nền tảng, công nghệ, vừa tạo điều kiện cho báo chí thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, thông tin tuyên truyền thiết yếu, vừa phát triển các nội dung giải trí.

- Chuyển mạnh công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch sang giám sát, kiểm tra chuyên đề và tập trung giải quyết căn bản các vấn đề “nóng”, có tác động lớn trong xã hội, trong ngành, đặc biệt là đối với các hành vi thực hiện sai tôn chỉ, mục đích và thông tin sai sự thật gây hậu quả nghiêm trọng.

- Đẩy mạnh chuyển đổi số, áp dụng các công nghệ đo lường hiệu quả trong hoạt động chỉ đạo, quản lý báo chí; Có cơ chế, giải pháp thúc đẩy phát triển nhóm cơ quan báo chí chủ lực để thực hiện tốt công tác định hướng dư luận xã hội, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng...

- Thường xuyên tổ chức giao ban, hội thảo, hội nghị chuyên đề với các cơ quan chủ quản báo chí, cơ quan báo chí để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các cơ quan báo chí; chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kiến thức quản lý báo chí, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho lãnh đạo, phóng viên, biên tập viên của cơ quan báo chí.

1.2. Đối với cơ quan chủ quản báo chí

- Tuân thủ và thực hiện nghiêm Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025; xây dựng lộ trình tự chủ của các cơ quan báo chí phù hợp với Quy hoạch; chú trọng đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí.

- Tăng cường công tác chỉ đạo định hướng về chính trị, tư tưởng, việc thực hiện đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với cơ quan

báo chí trực thuộc; có quy chế quy định cụ thể nhằm nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan chủ quản báo chí, người đứng đầu cơ quan báo chí về mọi hoạt động của cơ quan báo chí trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn, đặc biệt là đối với sai phạm của cơ quan báo chí.

- Quan tâm, tạo cơ chế để cơ quan báo chí có điều kiện nâng cấp, kiện toàn cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc và thực hiện nhiệm vụ chính trị thông tin, tuyên truyền.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ và chấp hành pháp luật của các cơ quan báo chí; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chỉ đạo, cơ quan quản lý nhà nước về báo chí, Hội Nhà báo xử lý kiên quyết, kịp thời các trường hợp vi phạm quy định về thông tin, xa rời tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí.

- Chủ động, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chỉ đạo, quản lý báo chí và chính quyền địa phương trong việc rà soát, chấn chỉnh nghiêm hoạt động của văn phòng đại diện, phóng viên thường trú của cơ quan báo chí bảo đảm tuân thủ đúng pháp luật, trên tinh thần chú trọng các chương trình, tin bài nhằm kích lệ các hoạt động phát triển kinh tế, xã hội, con người tại địa bàn.

- Chủ động phối hợp cùng các cơ quan quản lý nhà nước trong việc góp ý, đề xuất sửa đổi, bổ sung các quy định của Luật Báo chí và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan nhằm kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về cơ chế tài chính, kinh tế báo chí, bản quyền, tổ chức bộ máy, nhân sự...; tập huấn nâng cao nhận thức chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kiến thức quản lý báo chí cho đội ngũ lãnh đạo cơ quan báo chí.

1.3. Đối với cơ quan báo chí

- Tăng cường xây dựng Đảng trong các cơ quan báo chí trong sạch, vững mạnh, tăng cường bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, giáo dục đạo đức cách mạng, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ của người làm báo.

- Tuân thủ, thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về báo chí. Đề xuất, kiến nghị kịp thời các biện pháp giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện pháp luật về báo chí và pháp luật liên quan, nhằm đảm bảo hiệu quả hoạt động của các cơ quan báo chí, tránh hiệu ứng tiêu cực đối với đời sống báo chí.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan báo chí về mọi hoạt động của cơ quan báo chí trong phạm vi nhiệm vụ và quyền hạn, nhất là việc chấn chỉnh các sai phạm của cơ quan, phóng viên báo chí, kiểm soát chặt chẽ hoạt động của văn phòng đại diện, phóng viên thường trú, cộng tác viên, vấn đề tuyển dụng, quản lý và sử dụng biên tập viên, phóng viên, có cơ chế quản lý chặt chẽ đối với cộng tác viên.

- Tập trung tuyên truyền sâu rộng, kịp thời, có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phản ánh đậm nét những diễn biến quan trọng trong đời sống chính trị của đất nước đặc biệt là các sự kiện chính trị trọng

đại của đất nước, cổ vũ thành tựu của công cuộc đổi mới; chủ động tăng cường các tuyến tin, bài liên quan đến công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; thực hiện ngày càng có hiệu quả chức năng giám sát, phản biện xã hội đối với việc xây dựng, ban hành và thực thi các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

- Ứng dụng công nghệ hiện đại, quan tâm đầu tư, nâng cấp trang thiết bị, cơ sở vật chất và thường xuyên đổi mới, sáng tạo trong việc sản xuất, phát sóng các chương trình, tin, bài, làm cho nội dung thông tin trở nên hấp dẫn, sinh động, thiết thực, có chiều sâu, có thông điệp truyền tải rõ ràng và bám sát với thực tế...

- Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức, rà soát, hoàn thiện các quy trình, quy chế hoạt động của cơ quan để thực hiện tốt Quy hoạch quản lý và phát triển báo chí toàn quốc đến năm 2025, Nghị quyết số 19-NQ/TW về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và pháp luật nhà nước về công tác báo chí, hoạt động báo chí, 10 điều quy định đạo đức nghề nghiệp người làm báo Việt Nam, Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của người làm báo, Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội; Tăng cường rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà báo; có giải pháp quản lý chặt chẽ và tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, văn phòng đại diện, phóng viên thường trú và cộng tác viên hoạt động tốt, đúng tôn chỉ, mục đích của cơ quan báo chí và quy định của Luật Báo chí.

- Các phóng viên, nhà báo cần tích cực tự đổi mới tư duy, hoàn thiện kỹ năng và tiếp cận các công nghệ, công cụ, thiết bị mới, giữ vững bản lĩnh chính trị, tuân thủ nghiêm quy trình tác nghiệp để sáng tạo ra các tác phẩm báo chí có nội dung đặc sắc, nổi bật, cuốn hút, bắt kịp nhu cầu công chúng.

2. Về xuất bản

2.1. Đối với cơ quan chỉ đạo, quản lý nhà nước

- Nghiên cứu, xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy định của Đảng, quản lý của Nhà nước, tạo hành lang pháp lý đồng bộ trong hoạt động xuất bản. Đặc biệt, tập trung nghiên cứu, tham mưu đề xuất các hỗ trợ của Nhà nước thông qua chính sách về thuế (VAT và thu nhập doanh nghiệp), các nghĩa vụ đóng góp ngân sách, chính sách đặt hàng tạo điều kiện cho nhà xuất bản, doanh nghiệp phát hành sách vượt khó khăn, tiếp tục phát triển trước những tác động tiêu cực của dịch COVID-19 lên thị trường.

- Phối hợp với các cơ quan chủ quản nhà xuất bản rà soát, kiện toàn nhân sự lãnh đạo nhà xuất bản, đặc biệt đối với những nhà xuất bản thiếu chức danh lãnh đạo.

- Phối hợp với các cơ quan chủ quản nhà xuất bản, các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy hoạch phát triển ngành xuất bản, in, phát hành. Xây dựng quy hoạch và sắp xếp lại mạng lưới các nhà xuất bản theo hướng thu gọn đầu mối, chuyên

đổi mô hình phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; đầu tư nâng cao năng lực hoạt động của nhà xuất bản.

- Phối hợp với cơ quan chủ quản nhà xuất bản xây dựng đề án phát triển một số nhà xuất bản trọng điểm. Phát triển xuất bản điện tử, phát hành xuất bản phẩm điện tử.

- Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước từ Trung ương đến địa phương, tập trung công tác thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật, đặc biệt là vi phạm về nội dung xuất bản phẩm, vi phạm bản quyền trong hoạt động xuất bản.

- Triển khai thực hiện các hoạt động hưởng ứng Ngày Sách Việt Nam trên cả nước; Đẩy mạnh phối hợp với các cơ quan báo, đài Trung ương và địa phương đa dạng hoá các hình thức quảng bá sách; Tích cực tổ chức và tham gia hội chợ sách trong nước và quốc tế.

- Triển khai Kế hoạch phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng giai đoạn 2020 - 2030 theo hướng xã hội hóa; Phát triển các tủ sách trọng điểm đi cùng với các tủ sách, chương trình sách đã có, bước đầu hình thành tủ sách thiết yếu phục vụ cộng đồng.

- Triển khai Giải thưởng Sách Quốc gia, thu hút các nguồn xã hội hoá để đưa giải thưởng thành giải có uy tín và giá trị hàng đầu trong các giải thưởng cho báo chí, xuất bản, văn hoá, văn nghệ hiện nay.

- Nghiên cứu đưa ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý xuất bản và biên tập theo hướng kết hợp giữa đầu tư ngân sách và xã hội hoá; xây dựng và triển khai thí điểm phần mềm hỗ trợ quản lý, biên tập xuất bản đối với một số đơn vị.

2.2. Đối với cơ quan chủ quản nhà xuất bản

- Chỉ đạo nhà xuất bản trực thuộc xây dựng định hướng phát triển giai đoạn 2021-2025, trong đó quan tâm hoàn thiện mô hình, loại hình hoạt động phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; Xây dựng nguồn nhân lực, nhất là nhân sự lãnh đạo và biên tập viên; Phát triển các loại hình xuất bản mới, đặc biệt là xuất bản điện tử.

- Quan tâm, tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng phẩm chất chính trị cũng như năng lực chuyên môn của đội ngũ lãnh đạo, biên tập viên và người lao động của các nhà xuất bản nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho hoạt động xuất bản.

- Nghiên cứu đầu tư trụ sở, cơ sở vật chất kỹ thuật cho nhà xuất bản trực thuộc; Chủ động đặt hàng nhà xuất bản phục vụ nhiệm vụ tuyên truyền của ngành, địa phương.

- Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước, các cơ quan liên quan trong công tác chỉ đạo, giám sát quy trình xuất bản, xử lý vi phạm, xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp hỗ trợ cho hoạt động của nhà xuất bản phát triển.

2.3. Đối với các nhà xuất bản

- Tập trung xuất bản các xuất bản phẩm: Phục vụ nhiệm vụ chính trị trọng tâm, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, giải pháp chỉ đạo, điều hành của Chính phủ về các vấn đề trọng yếu; Xuất bản phẩm kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; Phục vụ công tác tuyên truyền Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Bảo vệ nền tảng tư tưởng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; Tuyên truyền bảo vệ chủ quyền quốc gia, phát triển kinh tế biển; Phổ biến khoa học, công nghệ, nhất ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ nhiệm vụ xây dựng Chính phủ số, kinh tế số; Tuyên truyền những nỗ lực, thành tựu của Việt Nam trong công tác đối ngoại.

- Tăng cường công tác quản lý, khắc phục tình trạng buông lỏng ở một số nhà xuất bản; Kiểm soát chặt chẽ quy trình xuất bản, quy trình liên kết xuất bản và khâu kiểm duyệt nội dung xuất bản phẩm; Thực hiện nghiêm túc quy định pháp luật về bản quyền trong hoạt động xuất bản.

- Chú trọng đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phục vụ hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là đối với việc đầu tư, phát triển xuất bản điện tử, phát triển hình thức bán sách online, đưa ứng dụng công nghệ vào quản lý, biên tập và phát hành.

- Cơ cấu, tinh gọn bộ máy, tăng cường tính chuyên nghiệp, chủ động trong sản xuất, kinh doanh. Đặc biệt, lãnh đạo chính quyền, tổ chức Đảng tại các nhà xuất bản phải tập trung làm tốt công tác cán bộ, xây dựng kế hoạch dài hạn đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, nhất là đội ngũ lãnh đạo, biên tập viên, vững về chính trị, giỏi về chuyên môn, nghiệp vụ nhằm đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tập trung xây dựng và triển khai các giải pháp mở rộng thị trường; chú trọng xây dựng và phát triển thương hiệu nhà xuất bản; Đẩy mạnh quảng bá xuất bản phẩm để đưa sách đến với người đọc; Tham gia tích cực Ngày Sách Việt Nam, các hội chợ sách trong nước, quốc tế; Tổ chức các hoạt động về sách, các chương trình gặp gỡ giao lưu với cộng tác viên thuộc nhiều lĩnh vực để khai thác, mở rộng thêm nhiều mảng sách mới, đề tài phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của xã hội, đặc biệt là đối với đối tượng bạn đọc trẻ. /.

